

Số: 32 /2017/QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 22 tháng 11 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế quản lý, vận hành, cung cấp, xử lý thông tin
và duy trì hoạt động Công Thông tin điện tử tỉnh Gia Lai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử năm 2005;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin năm 2006;

Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 72/2015/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông theo Tờ trình số 80/TTr-STTTT ngày 28 tháng 9 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, vận hành, cung cấp, xử lý thông tin và duy trì hoạt động Công Thông tin điện tử tỉnh Gia Lai.

Điều 2. Quyết định này thay thế Quyết định số 20/2012/QĐ-UBND ngày 02/10/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc ban hành Quy chế hoạt động của Công thông tin điện tử tỉnh Gia Lai.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 02 tháng 12 năm 2017.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Công TTĐT Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các thành viên BCĐ UD CNTT tỉnh;
- Báo Gia Lai, Đài PT-TH tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Đ/c CVP; Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC, TH, KGVX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



[Handwritten signature]
Võ Ngọc Thành

QUY CHẾ

Quản lý, vận hành, cung cấp, xử lý thông tin và duy trì hoạt động Cổng Thông tin điện tử tỉnh Gia Lai

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 32 /2017/QĐ-UBND
ngày 22 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai)*

CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về tổ chức, quản lý, vận hành, duy trì hoạt động, cung cấp, xử lý thông tin trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Gia Lai (sau đây gọi tắt là *Cổng thông tin điện tử tỉnh*).

2. Quy chế này áp dụng đối với các Trang thông tin điện tử thành phần; cơ quan, đơn vị nhà nước, tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội, cơ quan báo chí, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân tham gia cung cấp, xử lý, khai thác, quản lý, duy trì hoạt động, đảm bảo an toàn thông tin và cung cấp, sử dụng thông tin trên Cổng thông tin điện tử tỉnh;

Điều 2. Những nguyên tắc chung

1. Việc quản lý, vận hành, duy trì hoạt động, bảo đảm an toàn thông tin và cung cấp, xử lý, sử dụng thông tin trên Cổng thông tin điện tử tỉnh phải thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định của pháp luật, quy chế của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh về bảo vệ bí mật nhà nước, quản lý thông tin và an toàn thông tin trên mạng Internet.

2. Nghiêm cấm việc lợi dụng cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Gia Lai nhằm mục đích chống lại Đảng, Nhà nước; gây phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội; phá hoại thuần phong mỹ tục; đưa các thông tin xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân; vi phạm các quy định về sở hữu trí tuệ, giao dịch thương mại.

3. Cổng thông tin điện tử tỉnh phải tuân thủ các tiêu chuẩn về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước; đáp ứng các tiêu chuẩn hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận, sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông theo quy định.

4. Thông tin cá nhân do người sử dụng cung cấp khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến hoặc được thu thập tự động trong quá trình người sử dụng truy cập Cổng thông tin điện tử tỉnh được bảo vệ tính riêng tư và bảo đảm an toàn, bảo mật.

Điều 3. Bảo đảm tiêu chuẩn kỹ thuật

1. Cổng thông tin điện tử tỉnh Gia Lai là cổng thông tin điện tử chính thức của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai, được cấp phép hoạt động theo đúng quy định và hoạt động tại địa chỉ trên Internet: <http://www.gialai.gov.vn>.

2. Việc lưu trữ và trao đổi thông tin, dữ liệu trên Cổng thông tin điện tử tỉnh

thực hiện theo Quyết định số 72/2002/QĐ-TTg ngày 10 tháng 6 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc thống nhất dùng bộ mã các ký tự chữ Việt theo tiêu chuẩn TCVN 6909:2001 trong trao đổi thông tin điện tử giữa các tổ chức của Đảng và Nhà nước.

3. Công thông tin điện tử tỉnh phải tuân thủ các tiêu chuẩn kỹ thuật quy định tại Thông tư số 22/2013/TT-BTTTT ngày 23/12/2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc ban hành Danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước và các quy định hiện hành khác có liên quan.

4. Ngôn ngữ lưu trữ và trao đổi thông tin, dữ liệu trên Cổng thông tin điện tử tỉnh:

- Cổng/Trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố: sử dụng ngôn ngữ tiếng Việt có dấu.

- Cổng/Trang thông tin điện tử Sở Ngoại vụ: ngoài việc thực hiện quy định tại Điểm a Khoản 3 điều này, ngôn ngữ cung cấp thêm: tiếng Anh.

- Cổng thông tin điện tử tỉnh gồm hai ngôn ngữ tiếng Việt có dấu và tiếng Anh (nội dung tiếng Anh chỉ cung cấp các thông tin cơ bản theo quy định và cung cấp đầy đủ như đối với ngôn ngữ tiếng Việt khi đủ điều kiện), khuyến khích xây dựng mục thông tin tiếng nước ngoài khác, nhằm quảng bá hình ảnh, đất nước và văn hóa của tỉnh.

Điều 4. Đảm bảo an toàn thông tin trong hoạt động Cổng thông tin điện tử tỉnh

1. Các cán bộ, công chức, viên chức được phân công quản trị, đưa tin lên Cổng thông tin điện tử tỉnh bằng quyết định của cơ quan chủ quản, quyết định đó được gửi đến Sở Thông tin và Truyền thông để theo dõi chung.

2. Sở Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm thực hiện các biện pháp kỹ thuật bảo đảm sự hoạt động an toàn của Cổng thông tin điện tử tỉnh như sau:

a, Quản lý, hướng dẫn, cập nhật kiến thức an toàn thông tin đối với các cán bộ, viên chức kỹ thuật được phân công quản trị, đưa tin lên Cổng thông tin điện tử tỉnh.

b, Chỉ đạo Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông tỉnh Gia Lai - Đơn vị được giao trực tiếp quản lý, vận hành về kỹ thuật Cổng thông tin điện tử tỉnh Gia Lai thực hiện các nội dung sau:

- Định kỳ thực hiện việc sao lưu dữ liệu ở mức người dùng và mức hệ thống (tối thiểu 01 lần/tuần) để nhanh chóng khôi phục lại hoạt động của hệ thống khi có xảy ra sự cố; lập quy trình kiểm tra tính sẵn sàng, toàn vẹn thông tin của dữ liệu được sao lưu.

- Xây dựng và triển khai giải pháp hiệu quả chống lại các tấn công gây mất an toàn thông tin Cổng thông tin điện tử tỉnh, phương án dự phòng khắc phục sự cố bảo đảm Cổng thông tin điện tử tỉnh hoạt động liên tục ở mức tối đa; bảo đảm an toàn thông tin mạng, an toàn dữ liệu, phòng, chống virus, mã độc.

- Quản lý quyền truy nhập của các cơ quan, đơn vị, cá nhân đúng thẩm quyền, chức năng; thu hồi tài khoản liên quan đến Cổng thông tin điện tử tỉnh đối với các tổ chức, cá nhân đã chấm dứt làm việc, cộng tác với Cổng thông tin điện tử tỉnh.

- Định kỳ đánh giá rà soát, báo cáo mức độ nghiêm trọng các rủi ro do truy cập không hợp lệ, sử dụng trái phép tài khoản truy cập, mất, thay đổi hoặc phá huỷ thông tin, hệ thống thông tin liên quan hoặc các nguy cơ mất an toàn thông tin khác đến Cổng thông tin điện tử tỉnh ít nhất 01 lần/quý.

- Xây dựng và thực hiện các quy trình nội bộ: bảo đảm an toàn thông tin Cổng thông tin điện tử tỉnh, quản lý và vận hành Cổng thông tin điện tử tỉnh, sao lưu và phục hồi hệ thống Cổng thông tin điện tử tỉnh.

5. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân được cấp tài khoản truy cập Cổng thông tin điện tử tỉnh có trách nhiệm giữ bí mật, không tiết lộ tên tài khoản, mật khẩu cho đối tượng, tổ chức khác.

6. Cổng/Trang thông tin điện tử cơ quan, đơn vị nhà nước, tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội, cơ quan báo chí, đơn vị sự nghiệp (sau đây gọi tắt là Trang thông tin điện tử thành phần) sử dụng công nghệ phù hợp nhằm tích hợp, kết nối thông tin được với Cổng thông tin điện tử của tỉnh, được lưu trữ tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu của tỉnh.

CHƯƠNG II

TỔ CHỨC VÀ NGUYÊN TẮC CUNG CẤP, XỬ LÝ, DUY TRÌ HOẠT ĐỘNG CỦA CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ TỈNH

Điều 5. Nguyên tắc cung cấp, thu thập, xử lý thông tin, duy trì hoạt động Cổng thông tin điện tử tỉnh

1. Theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên Trang thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.

2. Việc thu thập, xử lý và sử dụng thông tin cá nhân trên Cổng thông tin điện tử phải tuân thủ theo quy định tại Điều 21, 22 của Luật Công nghệ thông tin và các quy định hiện hành.

3. Chủ tịch UBND tỉnh trực tiếp chỉ đạo hoạt động quản lý, cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh, thành lập Ban Biên tập Cổng Thông tin điện tử tỉnh để thực hiện tiếp nhận, tổng hợp, biên tập, cập nhật, đăng tải thông tin và phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xử lý việc cung cấp thông tin, dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh.

Điều 6. Thông tin cung cấp lên Cổng thông tin điện tử tỉnh

1. Ngoài các thông tin chủ yếu phải có theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ, Cổng thông tin điện tử tỉnh cần cung cấp các thông tin theo các quy định về danh mục tài liệu, số liệu, thông tin công bố, công khai của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

2. Thông tin cung cấp trên Cổng thông tin điện tử tỉnh được thể hiện dưới các hình thức văn bản điện tử, hình ảnh, âm thanh, đoạn phim và các định dạng khác được phép đăng tải trên Internet theo quy định của pháp luật, gồm các thông tin:

a, Thông tin giới thiệu về tỉnh Gia Lai, thông tin về các cơ quan hành chính nhà nước, cơ quan Đảng, Mặt trận, hội, đoàn thể, các cơ quan ngành dọc đóng trên

địa bàn tỉnh.

b, Hoạt động chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh, tin hoạt động của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

c, Tin tức, thời sự tổng hợp trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng của tỉnh, trong nước và quốc tế.

d, Các văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền tỉnh, các dự thảo văn bản lấy ý kiến góp ý của nhân dân, các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh Gia Lai và Trung ương.

đ, Bộ thủ tục hành chính được công bố của các cơ quan nhà nước thuộc tỉnh và các dịch vụ hành chính công trực tuyến.

e, Thông tin về định hướng, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội của cấp tỉnh, cấp huyện và ngành.

g, Thông tin về các dự án, hạng mục đầu tư, thông tin đấu thầu các dự án, mua sắm công, công trình của tỉnh.

h, Thông tin về các số liệu thống kê và các báo cáo kinh tế - xã hội.

i, Thông tin tuyên truyền theo chuyên đề, hướng dẫn thực hiện đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

k, Thông tin trao đổi, hỏi đáp, lấy ý kiến góp ý giữa các tổ chức, cá nhân với các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

l, Thông tin cần biết, liên kết, giới thiệu, quảng cáo phù hợp với quy định của pháp luật.

m, Các thông tin khác theo quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 7. Biên tập, cập nhật thông tin.

1. Nguồn thông tin chủ yếu:

a, Được sử dụng, trích dẫn lại thông tin từ các báo điện tử, báo giấy của các cơ quan báo chí, Trang thông tin điện tử tổng hợp của các đơn vị được cấp phép hoạt động.

b Từ các cơ quan, đơn vị, tổ chức trên địa bàn tỉnh.

c, Từ các cộng tác viên.

2. Biên tập, cập nhật thông tin:

a, Sau khi tiếp nhận thông tin (*tin tức, bài viết, hình ảnh, âm thanh, đoạn phim và các loại dữ liệu khác*) từ các nguồn tin, Ban Biên tập thông tin Cổng thông tin điện tử tỉnh (*sau đây gọi là Ban Biên tập*) có trách nhiệm biên tập, kiểm tra, đảm bảo thông tin chính xác, phù hợp với các quy định hiện hành về cung cấp thông tin lên Internet và chuyển cho bộ phận có trách nhiệm cập nhật lên Cổng thông tin điện tử tỉnh.

b, Đối với các thông tin trao đổi - hỏi đáp: Ban Biên tập có trách nhiệm tiếp nhận câu hỏi, phân loại câu hỏi và chuyển đến các đơn vị liên quan để trả lời. Trường hợp câu hỏi không liên quan đến phạm vi, lĩnh vực hoạt động của cơ quan thì phải

thông báo ngay cho tổ chức, cá nhân. Chậm nhất 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận câu hỏi, cơ quan nhà nước có trách nhiệm trả lời kết quả hoặc thông báo quá trình xử lý trong đó nói rõ thời hạn trả lời tới tổ chức, cá nhân. Đối với những vấn đề có liên quan chung thì phải đăng câu trả lời lên Cổng thông tin điện tử tỉnh.

Điều 8. Thời hạn cung cấp, cập nhật, xử lý và xóa thông tin

1. Thời hạn cung cấp, cập nhật thông tin:

a, Các thông tin được quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 6 Quy chế này được cung cấp, cập nhật thường xuyên khi có sự thay đổi.

b, Các thông tin được quy định tại Điểm b, c Khoản 2 Điều 6 Quy chế này được cung cấp cập nhật thường xuyên, hằng ngày lên Cổng thông tin điện tử tỉnh Gia Lai (trừ các ngày nghỉ, ngày nghỉ lễ, Tết theo quy định).

c, Các thông tin được quy định tại Điểm d, đ Khoản 2 Điều 6 Quy chế này được cung cấp, cập nhật trong thời gian không quá 02 (hai) ngày làm việc kể từ khi các văn bản được phát hành hoặc thủ tục hành chính được công bố.

d, Các thông tin quy định tại Điểm e, g, h Khoản 2 Điều 6 Quy chế này được cung cấp, cập nhật trong thời gian không quá 10 (mười) ngày làm việc kể từ khi các số liệu thống kê, báo cáo, các định hướng, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội chính thức được ban hành hoặc các dự án, hạng mục đầu tư, đấu thầu được phê duyệt.

e, Các thông tin quy định tại Điểm i, k Khoản 2 Điều 6 Quy chế này được cung cấp, cập nhật trong thời gian không quá 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ khi văn bản pháp luật, chính sách, chế độ chính thức được ban hành hoặc tiếp nhận câu hỏi.

f, Đối với các thông tin quy định tại Điểm l, m Khoản 2 Điều 6 Quy chế này được cung cấp, cập nhật ngay sau khi được Ban Biên tập xét duyệt.

g, Các thông tin bằng tiếng Anh đã được cung cấp phải được cung cấp, cập nhật ngay sau khi có sự thay đổi.

2. Các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý hành chính thuộc thẩm quyền UBND tỉnh ban hành, khi phát hành phải gửi cho Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh để đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh theo đúng thời gian quy định

3. Việc xóa thông tin đã đăng trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Gia Lai thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Hoạt động của các Trang thông tin điện tử thành phần

1. Trang thông tin điện tử thành phần là Cổng/Trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội, cơ quan báo chí, đơn vị sự nghiệp được tích hợp, liên kết trên Cổng thông tin điện tử tỉnh; Trang thông tin điện tử thành phần có thể được thiết lập trực tiếp trên hệ thống Cổng thông tin điện tử tỉnh hoặc do các cơ quan, đơn vị xây dựng độc lập và kết nối với Cổng thông tin điện tử tỉnh; do cơ quan, đơn vị đó chịu trách nhiệm quản lý và tổ chức hoạt động theo đúng các quy định của pháp luật.

2. Đối với Trang thông tin điện tử thành phần thiết lập trực tiếp trên nền tảng hạ tầng Cổng thông tin điện tử tỉnh, cơ quan, đơn vị chủ quản Trang thông tin điện tử thành phần phải thống nhất về nội dung thông tin, yêu cầu, chức năng, tính năng kỹ thuật và hoạt động xây dựng, quản lý và duy trì Trang thông tin điện tử thành phần, phù hợp với Cổng thông tin điện tử tỉnh.

CHƯƠNG III CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN

Điều 10. Thông tin về dịch vụ công trực tuyến

1. Cổng thông tin điện tử tỉnh phải có mục “*dịch vụ công trực tuyến*” thông báo danh mục các dịch vụ hành chính công và các dịch vụ công trực tuyến đang thực hiện và nêu rõ mức độ của dịch vụ. Các dịch vụ được tổ chức, phân loại theo ngành, lĩnh vực.

2. Dịch vụ hành chính công trực tuyến của đơn vị nào cung cấp được liên kết, tích hợp trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Gia Lai, Cổng giao tiếp dịch vụ công trực tuyến do đơn vị đó chịu trách nhiệm quản lý và thực hiện theo đúng các quy định tại Điều 18, 19, 20 Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ và Điều 12, 13 và 14 Quyết định số 01/2012/QĐ-UBND ngày 04/01/2012 của UBND tỉnh Gia Lai về việc ban hành Quy định về thiết lập, quản lý, cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến đối với trang thông tin điện tử, cổng thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị Nhà nước thuộc tỉnh Gia Lai.

3. Các dịch vụ công trực tuyến từ mức độ 3 trở lên, phải có mục lựa chọn nhận kết quả giải quyết bằng dịch vụ bưu chính...

Điều 11. Trách nhiệm cung cấp dịch vụ công trực tuyến

1. Cổng thông tin điện tử tỉnh Gia Lai phải có kết nối tới Cổng giao tiếp dịch vụ công trực tuyến của tỉnh tại địa chỉ <http://dvc.gialai.gov.vn> (Cổng thông tin điện tử cung cấp, liên kết tất cả các dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh) để công dân, tổ chức và doanh nghiệp dễ dàng truy cập sử dụng.

2. Các cơ quan, đơn vị thường xuyên rà soát các thủ tục hành chính, phân loại và xây dựng, cập nhật danh sách các dịch vụ công được cung cấp trực tuyến ở mức độ 3 và 4 trên Trang thông tin điện tử của mình; trên Cổng giao tiếp dịch vụ công trực tuyến tỉnh; khi có sự thay đổi về nội dung, số lượng dịch vụ công trực tuyến tại đơn vị mình phải kịp thời báo cáo Sở Thông tin và Truyền thông để cập nhật lại thông tin trên Cổng giao tiếp dịch vụ công trực tuyến tỉnh; định kỳ hàng năm báo cáo tình hình xây dựng, nâng cấp và duy trì các dịch vụ công trực tuyến gửi Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

CHƯƠNG IV TIẾP NHẬN, XỬ LÝ TRẢ LỜI KIẾN NGHỊ CỦA CÔNG DÂN VÀ DOANH NGHIỆP TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ TỈNH

Điều 12. Nội dung trao đổi giữa cơ quan trả lời đối với công dân, doanh nghiệp, tổ chức trên Cổng thông tin điện tử tỉnh

1. Những vướng mắc cụ thể trong thực hiện quy định hành chính do hành vi chậm trễ, gây phiền hà hoặc không thực hiện, thực hiện không đúng quy định hành chính của cơ quan hành chính nhà nước, của cán bộ, công chức, viên chức được công dân, doanh nghiệp và tổ chức phản ánh trên mục Hỏi đáp của Cổng thông tin điện tử tỉnh.

2. Phản ánh, kiến nghị về nội dung quy định hành chính: Sự không phù hợp với thực tế, sự không đồng bộ, không thống nhất của các quy định hành chính.

3. Phản ánh các tồn tại, vướng mắc trong phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh. Phản ánh các vấn đề bức xúc trong đời sống xã hội. Góp ý xây dựng chính quyền, góp ý về cải cách hành chính, về nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

Điều 13. Tiếp nhận, phản ánh, kiến nghị của công dân, doanh nghiệp và tổ chức

1. Ban Biên tập có trách nhiệm tiếp nhận các câu hỏi, vướng mắc từ mục Hỏi đáp trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, phân loại câu hỏi và chuyển đến các cơ quan, đơn vị liên quan để trả lời thông qua hệ thống Quản lý văn bản và điều hành liên thông hoặc qua thư điện tử công vụ hoặc thông qua Cổng thông tin điện tử tỉnh.

- Trường hợp câu hỏi chỉ cần 01 đơn vị trả lời: Cơ quan được giao trả lời trả lời về lại cho Ban biên tập trong 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được câu hỏi.

- Trường hợp câu hỏi có liên quan đến nhiều đơn vị, thì Ban biên tập sẽ chuyển nội dung cho cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp trả lời. Thời hạn cho cơ quan phối hợp là 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được câu hỏi; thời hạn cho cơ quan chủ trì là 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được câu hỏi.

- Những câu hỏi vượt cấp có thẩm quyền của các cơ quan trả lời thì cơ quan chủ trì trả lời tham mưu văn bản gửi cơ quan có thẩm quyền để xin ý kiến chỉ đạo.

2. Sau khi nhận được câu trả lời từ các cơ quan chức năng có liên quan, Ban biên tập có trách nhiệm kiểm tra và đăng nội dung câu trả lời lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để cho công dân biết thông tin.

3. Cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ trả lời đăng nội dung câu trả lời lên Cổng/trang thông tin điện tử của đơn vị và gửi thư điện tử cho tổ chức, công dân (nếu tổ chức, công dân có yêu cầu); đồng thời chịu trách nhiệm về tính chính xác, hợp pháp và hợp lý của các câu trả lời.

CHƯƠNG V BẢO ĐẢM ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG CHO CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ TỈNH

Điều 14. Ban Biên tập Cổng Thông tin điện tử tỉnh

1. Quyết định thành phần Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh Gia Lai do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập, là bộ phận giúp việc cho Chủ tịch UBND tỉnh trong việc tiếp nhận, xử lý, biên tập, cập nhật thông tin và phối hợp xử lý dịch vụ công để đảm bảo hoạt động của Cổng thông tin điện tử tỉnh. Văn phòng UBND tỉnh là cơ quan thường trực của Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh Gia Lai.

2. Quy mô và hoạt động của Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh Gia Lai do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định.

Điều 15. Nhân lực quản trị kỹ thuật

Việc đảm bảo nhân lực cho Cổng thông tin điện tử tỉnh gồm đảm bảo nhân lực cho công tác quản lý nội dung thông tin và quản trị kỹ thuật (quản trị kỹ thuật phần mềm và quản lý hạ tầng kỹ thuật phần cứng, đường truyền). Các cơ quan, đơn vị được giao quản lý nội dung thông tin và quản lý hạ tầng kỹ thuật có trách nhiệm đảm bảo nhân lực phù hợp với nhiệm vụ được giao để thực hiện tốt công tác quản lý Cổng thông tin điện tử tỉnh Gia Lai.

Điều 16. Đào tạo nguồn nhân lực

Cán bộ Ban Biên tập và cán bộ quản lý kỹ thuật hàng năm được đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với lĩnh vực đảm nhiệm để bảo đảm phục vụ cho hoạt động của Cổng thông tin điện tử tỉnh.

Điều 17. Bảo trì, bảo dưỡng, duy trì hoạt động, nâng cấp, chỉnh sửa Cổng thông tin điện tử tỉnh

1. Cổng thông tin điện tử tỉnh phải được thường xuyên kiểm tra, bảo trì, bảo dưỡng, chỉnh sửa, giám sát hoạt động để bảo đảm hoạt động liên tục 24 giờ trong tất cả các ngày.

2. Hàng năm, Cổng thông tin điện tử tỉnh phải được rà soát, đề xuất phương án nâng cấp, chỉnh sửa cho phù hợp với nhu cầu thực tế.

Điều 18. Đảm bảo các điều kiện chung cho hoạt động thường xuyên

1. Việc tạo lập thông tin điện tử, chuyển đổi thông tin, số hóa thông tin, cập nhật thông tin và vận hành, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa nhỏ trang thiết bị thuộc cơ sở hạ tầng kỹ thuật (đường truyền, phần cứng, phần mềm) của Cổng thông tin điện tử tỉnh Gia Lai thuộc nhiệm vụ chuyên môn thường xuyên của các bộ phận chuyên trách được giao quản lý Cổng thông tin điện tử tỉnh Gia Lai (căn cứ trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của bộ phận chuyên trách). Trường hợp vượt quá khả năng chuyên môn của đội ngũ cán bộ của bộ phận chuyên trách, cơ quan quản lý Cổng thông tin điện tử tỉnh Gia Lai có thể thuê đơn vị bên ngoài để thực hiện, đảm bảo theo đúng các quy định của pháp luật.

2. Ban Biên tập thông tin, tác giả tin bài, người sưu tầm, cung cấp tin bài được đăng lên Cổng thông tin điện tử hưởng nhuận bút, thù lao theo quy định hiện hành của pháp luật.

3. Cơ sở hạ tầng kỹ thuật của Cổng thông tin điện tử phải được duy trì, vận hành, bảo trì, bảo dưỡng, đảm bảo cho Cổng thông tin điện tử hoạt động hiệu quả, thường xuyên, liên tục và đảm bảo bảo mật, an toàn thông tin.

Điều 19. Trách nhiệm đảm bảo máy móc, trang thiết bị, vận hành và duy trì hoạt động

1. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm:

a, Xây dựng phương án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, trang bị đầy đủ trang thiết bị cần thiết để bảo đảm cho hoạt động của Cổng thông tin điện tử theo nguyên tắc tiết kiệm chi phí và bảo đảm hiệu quả; đề xuất, trình UBND tỉnh theo quy định.

b, Chịu trách nhiệm quản lý chung và trực tiếp quản lý hạ tầng kỹ thuật Cổng thông tin điện tử tỉnh (hạ tầng kỹ thuật phần mềm, phần cứng, đường truyền) đảm bảo các điều kiện cho việc đăng tải, lưu trữ thông tin, dịch vụ công trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Gia Lai được thông suốt, hiệu quả, chất lượng.

c, Hướng dẫn, hỗ trợ các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong việc đảm bảo kỹ thuật, an toàn thông tin; cung cấp, quản lý, lưu trữ thông tin và dịch vụ hành chính công trực tuyến lên Cổng Thông tin điện tử tỉnh và Cổng/trang thông tin điện tử thành phần theo đúng các quy định.

d, Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện các biện pháp kỹ thuật, công nghệ phù hợp đối với việc vận hành, khắc phục sự cố, đảm bảo an toàn thông tin và các điều kiện cho việc đăng tải, lưu trữ thông tin trên Cổng thông tin điện tử được thông suốt, liên tục, hiệu quả.

e, Quản lý, sử dụng kinh phí đảm bảo hoạt động, nâng cấp Cổng thông tin điện tử tỉnh đúng quy định hiện hành.

2. Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm:

a, Đảm bảo nhân lực quản lý nội dung thông tin của Cổng thông tin điện tử cấp tỉnh; quản lý nội dung thông tin trên Cổng thông tin điện tử cấp tỉnh.

b, Quản lý, sử dụng kinh phí đảm bảo hoạt động Cổng thông tin điện tử đúng quy định hiện hành.

c, Nghiên cứu, đề xuất các biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của Cổng thông tin điện tử và phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong việc cung cấp thông tin và các dịch vụ hành chính công trực tuyến lên Cổng thông tin điện tử tỉnh.

3. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc tỉnh:

a, Các cơ quan, đơn vị, địa phương (gọi tắt là cơ quan) có Trang thông tin điện tử thành phần hoặc dịch vụ hành chính công trực tuyến được tích hợp trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, Cổng giao tiếp dịch vụ công trực tuyến... có trách nhiệm thành lập Ban Biên tập để quản lý, duy trì hoạt động Trang thông tin điện tử của đơn vị mình và ban hành quy chế cung cấp các thông tin, dịch vụ hành chính công trực tuyến do mình cung cấp theo đúng quy định.

b, Cung cấp cho thường trực Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh đầy đủ các thông tin có liên quan đến đơn vị theo quy định cần đăng tải lên mạng Internet hoặc cần công khai để đăng tải lên Cổng thông tin điện tử tỉnh. Khi các thông tin của cơ quan mình đã được cập nhật lên Cổng thông tin điện tử tỉnh có sự thay đổi, cơ quan có trách nhiệm thông báo cho đơn vị quản lý nội dung thông tin Cổng thông tin điện tử tỉnh để kịp thời điều chỉnh, sửa đổi.

c, Có nhiệm vụ bố trí cán bộ quản lý, phân công cụ thể cán bộ quản trị, biên tập, cập nhật thông tin, dịch vụ công trực tuyến và vận hành dịch vụ công trực tuyến

tại đơn vị.

Điều 20. Kinh phí duy trì hoạt động và nâng cấp Cổng thông tin điện tử

Kinh phí duy trì hoạt động và phát triển Cổng thông tin điện tử tỉnh được bảo đảm từ các nguồn:

1. Kinh phí đảm bảo cho hoạt động của Cổng thông tin điện tử tỉnh Gia Lai do ngân sách địa phương cấp hằng năm, từ các nguồn hỗ trợ và các nguồn thu hợp pháp khác.

2. Kinh phí cho hoạt động của Cổng thông tin điện tử sử dụng cho công tác đào tạo, bồi dưỡng, quản lý, vận hành, duy trì, bảo dưỡng, sửa chữa, nâng cấp cơ sở hạ tầng kỹ thuật, phần mềm, nhuận bút tin bài, thù lao Ban Biên tập, tạo lập cơ sở dữ liệu, thông tin điện tử và các khoản chi khác phục vụ hoạt động Cổng thông tin điện tử theo đúng quy định.

3. Hằng năm dựa trên cơ sở nhiệm vụ được giao, Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh xây dựng kế hoạch, dự trù kinh phí đảm bảo cho công tác quản lý, vận hành hạ tầng; kỹ thuật, quản lý nội dung thông tin Cổng thông tin điện tử và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Kinh phí cho hoạt động nâng cấp của các Trang thông tin điện tử thành phần do cơ quan chủ quản lập dự toán chung trong kinh phí hoạt động thường xuyên của cơ quan và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

5. Kinh phí xây dựng, duy trì các dịch vụ hành chính công trực tuyến trên địa bàn tỉnh được dự toán chi ngân sách sự nghiệp hàng năm giao của Sở Thông tin và Truyền thông.

6. Sở Tài chính có trách nhiệm cân đối ngân sách của tỉnh để bảo đảm kinh phí hoạt động, duy trì, nâng cấp Cổng thông tin điện tử của tỉnh và các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố; xây dựng, duy trì các dịch vụ hành chính công trực tuyến trên địa bàn tỉnh.

7. Nguồn thu từ hoạt động quảng cáo trên Cổng/Trang thông tin điện tử, nguồn thu hợp pháp của các cơ quan, đơn vị được phép để lại sử dụng để duy trì, nâng cấp Cổng thông tin điện tử theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG VI NGUYÊN TẮC CUNG CẤP, TIẾP NHẬN VÀ LƯU TRỮ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ TỈNH

Điều 21. Nguyên tắc cung cấp, tiếp nhận thông tin trên Cổng thông tin điện tử

1. Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh có trách nhiệm biên tập, xử lý, kiểm duyệt thông tin, cung cấp thông tin liên quan đến lĩnh vực quản lý và hoạt động chuyên ngành của cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh lên Cổng Thông tin điện tử tỉnh theo đúng Quy chế này và chịu trách nhiệm về nội dung các thông tin được duyệt đăng tải lên Cổng thông tin điện tử tỉnh.

2. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân khi cung cấp thông tin, chịu sự kiểm duyệt của Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử tỉnh và chịu trách nhiệm về tính chính xác của nội dung cung cấp cho Ban Biên tập.

Điều 22. Lưu trữ thông tin trên Cổng Thông tin điện tử

1. Lưu trữ thông tin: Các đơn vị được giao quản lý Cổng thông tin điện tử tỉnh có trách nhiệm bảo đảm việc lưu trữ thông tin trên Cổng thông tin điện tử, lưu trữ thông tin đã duyệt của Cổng thông tin điện tử tỉnh theo quy định của Nhà nước về Lưu trữ.

2. Các thông tin, bài viết về chính sách, chủ trương của Trung ương, địa phương; khi chính sách, chủ trương đó đã bị bãi bỏ hoặc chủ trương, văn bản cấp dưới không còn phù hợp với chủ trương, văn bản cấp trên, nhưng vẫn còn thời gian lưu trữ thông tin trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, Ban Biên tập Cổng thông tin điện tử có trách nhiệm gỡ bỏ thông tin, bài viết đó.



CHƯƠNG VII TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 23. Chế độ báo cáo và kiểm tra

1. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh kiểm tra việc thực hiện Quy chế này; định kỳ 06 tháng, 01 năm báo cáo, đánh giá về hoạt động của Cổng thông tin điện tử tỉnh Gia Lai và các Trang thông tin điện tử của các đơn vị, địa phương thuộc tỉnh có tích hợp, liên kết trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Gia Lai.

2. Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND huyện, thị xã, thành phố định kỳ 06 tháng, 01 năm gửi báo cáo về Sở Thông tin và Truyền thông hoạt động Cổng/Trang thông tin điện tử của đơn vị, địa phương và tình hình cung cấp thông tin, trả lời các kiến nghị, đề xuất trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh (có thể kết hợp trong báo cáo chung về ứng dụng công nghệ thông tin tại cơ quan, đơn vị, địa phương).

Điều 24. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông

1. Sở Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Quy chế này; giúp Chủ tịch UBND tỉnh quản lý, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về hoạt động của Cổng thông tin điện tử tỉnh. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân thực hiện đưa thông tin, cập nhật dịch vụ công trực tuyến lên Cổng thông tin điện tử tỉnh theo đúng quy định.

2. Chỉ đạo, giám sát hoạt động các Cổng thông tin điện tử của các sở, ban, ngành, huyện, thị xã, thành phố tích hợp vào Cổng thông tin điện tử tỉnh.

3. Tổ chức thực hiện và giám sát các đơn vị thực hiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong việc xây dựng, duy trì hoạt động và nâng cấp Cổng thông tin điện tử theo quy định.

4. Cung cấp đầu mối liên hệ hỗ trợ các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong việc cung cấp, quản lý, lưu trữ thông tin trên Cổng thông tin điện tử.

Điều 25. Trách nhiệm của các cơ quan có liên quan

1. Công thông tin điện tử các huyện, thị xã, thành phố do UBND huyện, thị xã, thành phố quản lý. Tùy tình hình thực tế từng địa phương UBND huyện, thị xã, thành phố chọn đơn vị quản trị, vận hành và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố về hoạt động của Công thông tin điện tử huyện, thị xã, thành phố.

2. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh quản lý và chịu trách nhiệm về hoạt động của Công thông tin điện tử thuộc đơn vị mình quản lý.

Điều 26. Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc hoặc kiến nghị bổ sung, các đơn vị kịp thời báo cáo về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp trình UBND tỉnh xem xét quyết định. /

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Võ Ngọc Thành